

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2017/HS-ST
Ngày 07-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Tiến Thành

Ông Nguyễn Đức Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Cung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 224/2017/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo Nguyễn Long T, sinh năm 1969; nơi cư trú: đường X, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn L, sinh năm 1928 và bà Nguyễn T, sinh năm 1934; tiền sự, tiền án: không; bị tạm giữ từ ngày 31/10/2015; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 31/10/2015 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang tại trước nhà số 18 đường X, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Long T đang bán trái phép 02 bịch ni lông hàn kín hai đầu bên trong chứa 0,2886 gam tinh thể màu trắng được dán dính

vào thẻ nạp card điện thoại Mobifone mệnh giá 50.000 đồng cho Nguyễn Văn H. Thu giữ trên tay H toàn bộ tang vật trên, thu của T số tiền 800.000 đồng. Tại cơ quan công an T khai nhận tang vật bị thu giữ là ma túy “đá” vừa bán cho H 02 bịch với giá 800.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tiến hành khám xét tại nơi Nguyễn Long T ở số 18 phường V, thành phố N, thu giữ 01 bịch ni lông hàn kín hai đầu bên trong chứa 0,0877 gam tinh thể màu trắng; 01 lọ thủy tinh hình trụ trong suốt có đáy nắp cao su, bên trong có chứa 0,5161 gam tinh thể đá màu trắng; trong két sắt có 01 bịch ni lông hàn kín hai đầu có quần băng keo màu vàng, bên trong có chứa 9,9276 gam tinh thể đá dạng cục, số tiền 3.000.000 đồng; 01 bình thủy tinh hình trụ trong suốt.

Tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Long T khai nhận trước đó T đang ở nhà, khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày thì H điện thoại cho T hỏi mua ma túy “đá”, T đồng ý và hẹn đến nơi ở. Khoảng 30 phút sau H đến mua ma túy “đá”, T dán 02 bịch ni lông chứa “đá” vào thẻ card điện thoại bán cho H và nhận số tiền 800.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Trước đó T đã bán trái phép ma túy cho H 03 lần, lần thứ nhất vào khoảng 18 giờ 30, ngày 27/10/2015 T bán cho H 02 bịch ma túy với giá 800.000 đồng (H còn nợ 300.000 đồng); lần thứ hai trưa ngày 28/10/2015 H và M (chưa rõ lai lịch) đưa tiền cho T 03 lần mỗi lần 200.000 đồng để được T cho sử dụng ma túy; lần thứ ba lúc khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 30/10/2015 H, M và A (chưa rõ lai lịch) đưa tiền cho T 300.000 đồng để được T cho sử dụng ma túy. Ngoài ra T còn bán ma túy đá cho Nguyễn Lưu N 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng tại nơi T ở.

Tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn H, Nguyễn Lưu N thừa nhận đúng nội dung như trên.

Tại bản kết luận giám định số 381/GĐTP/2016 ngày 21/10/2016, Công văn số 714/PC54 ngày 17/11/2016 và Công văn số 385/PC 54 ngày 04/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A1, B1, C1, D1 gửi giám định đều chất ma túy, là (loại) *Methamphetamine*.

- + Mẫu A1 có khối lượng 0,0235g (không phẩy không hai ba năm gam).
- + Mẫu B1 có khối lượng 0,0235g (không phẩy không hai ba năm gam).
- + Mẫu C1 có khối lượng 0,0231g (không phẩy không hai ba một gam).
- + Mẫu D1 có khối lượng 0,0490g (không phẩy không bốn chín gam).

Các mẫu A2, B2, C2, D2 có khối lượng ma túy *Methamphetamine* như sau:

- + Mẫu A2 có khối lượng 0,2651g, hàm lượng *Methamphetamine* là 74,85%. Khối lượng chất ma túy *Methamphetamine* là 0,1984 (không phẩy một chín tám bốn gam).

+ Mẫu B2 có khối lượng 0,0642g, hàm lượng Methamphetamine là 73,33%. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 0,0471 (không phải không bốn bảy một).

+ Mẫu C2 có khối lượng 0,4948g, hàm lượng Methamphetamine là 73,92%. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 0,3658 (không phải ba sáu năm tám gam).

+ Mẫu D1 có khối lượng 9,8786g, hàm lượng Methamphetamine là 71,81%. Khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 7,0938 (Bảy phải không chín ba tám gam).

Tại bản cáo trạng số 229/KSĐT-XXSTHS ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Long T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Long T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Long T mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Vật chứng và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời. Bị cáo trình bày lý do ở phiên tòa trước bị cáo khai không đúng là do nhận thức của bị cáo chưa đúng và do lo sợ, nay bị cáo nhận thức lại thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, xét họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 192 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các biên bản nhận dạng, lời khai của những người làm chứng, Kết luận giám định về ma túy số 381/GĐTTP/2016 ngày 21/10/2016, Công văn số 714/PC54 ngày 17/11/2016 và Công văn số 385/PC 54 ngày 04/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét

hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 31/10/2015 tại trước nhà số 18 đường X, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Long T đang bán trái phép 02 bịch ni lông hàn kín hai đầu bên trong chứa 0,2886 gam tinh thể màu trắng được dán dính vào thẻ nạp card điện thoại Mobifone mệnh giá 50.000 đồng cho Nguyễn Văn H thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Lưu N. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số 229/KSĐT-XXSTHS ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Hành vi phạm tội của bị cáo bị xã hội lên án mạnh mẽ vì nó gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, đặc biệt rất nguy hại cho lứa tuổi thanh thiếu niên, thế hệ tương lai của đất nước và còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần theo” điểm b khoản 2 Điều 194 và tình tiết giảm nhẹ hình phạt “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Về tình tiết định khung hình phạt “phạm tội nhiều lần”: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho anh Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Lưu N. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của anh H, anh N có trong hồ sơ vụ án (BL 47-51; 52-58) nên có đủ căn cứ để áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

+ Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo trình bày lý do ở phiên tòa trước (ngày 20/02/2017) bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do sợ. Nay, tại phiên tòa (06/9/2017) nhận thấy hành vi của mình là có tội, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, nên đã thành khẩn khai báo mong được sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên

được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Từ phân tích trên, xét thấy đề nghị về tội danh, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cân nhắc, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội, làm lại cuộc đời.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng đã làm rõ được bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 3.800.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên xác định được số tiền 800.000 đồng thu là tiền do thực hiện tội phạm mà có, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 3.000.000 đồng không có căn cứ cho rằng số tiền này là do phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Một điện thoại di động hiệu Landrover màu xanh đen, sử dụng số thuê bao 01868613536, bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Một điện thoại di động hiệu Sony màu trắng, sử dụng số thuê bao 0908888245 là tài sản của bị cáo, bị cáo không sử dụng để thực hiện tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

- Các vật chứng sau đây không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A2: 0,0818g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B2: 0,0247g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu C2: 0,1598g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu D2: 3,0683g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong

của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ”, mặt sau có chữ ký niêm phong kín của Nguyễn Quốc P, Lê Xuân K, Võ Công H, Nguyễn Thị Hạnh C, Nguyễn Văn H và Nguyễn Long T.

+ 01(một) bình thủy tinh trong suốt hình trụ cao khoảng 20cm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Long T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Long Thắng **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2015.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. *Trả lại cho bị cáo:*

+ Số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và một điện thoại di động hiệu Sony màu trắng, sử dụng số thuê bao 0908888245.

2.2. *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:*

+ Một điện thoại di động hiệu Landrover màu xanh đen, số thuê bao 01868613536 và số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

2.3. *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A2: 0,0818g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B2: 0,0247g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu C2: 0,1598g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm

phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu D2: 3,0683g, mặt sau được niêm phong kín có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn K và hình con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ”, mặt sau có chữ ký niêm phong kín của Nguyễn Quốc P, Lê Xuân K, Võ Công H, Nguyễn Thị Hạnh C, Nguyễn Văn H và Nguyễn Long T.

+ 01(một) bình thủy tinh trong suốt hình trụ cao khoảng 20cm.

Số vật chứng tịch thu sung quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo và tịch thu tiêu hủy theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/01/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N và Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số CT: 0000537 ngày 24/01/2017.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Long T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS. TP. N;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng